

Đại hội đồng cổ đông  
thường niên năm 2022

Bình Dương, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN AN BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần An Bình;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 25/4/2022. Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCD) đã thông qua Nghị Quyết này với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021:

Đại hội phê chuẩn Báo cáo của HĐQT đã được trình bày tại Đại hội (Kèm theo báo cáo của HĐQT) với các nội dung chủ yếu như sau:

a. Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư XDCB năm 2021:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	136.150.558.597	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	81.940.400.447	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	65.521.325.078	
4	Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	Đồng	903.453.636	

b. Kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB năm 2022:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	140.000.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	82.000.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	65.600.000.000	
4	Đầu tư XDCB, mua sắm, sửa chữa	Đồng	40.805.402.000	
5	Tỷ lệ trả cổ tức / vốn điều lệ	%	30%	
6	Trích lập các quỹ	Đồng	9.840.000.000	
6.1	+ Đầu tư phát triển (10% LNST)	Đồng	6.560.000.000	
6.2	+ Khen thưởng phúc lợi (5% LNST)	Đồng	3.280.000.000	

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.



**Điều 2:** Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021:

Đại hội phê chuẩn Báo cáo của BKS đã được trình bày tại Đại hội về thẩm tra quyết toán tài chính đã được kiểm toán và hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành năm 2021; Kế hoạch năm 2022 (Kèm theo báo cáo của Ban Kiểm soát).

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 3:** Phương án phân phối kết quả SXKD và Quyết toán đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ năm 2021

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	65.521.325.078	
2	Tỷ lệ chia cổ tức / vốn điều lệ	%	30%	
3	Thù lao HĐQT 3% LNST	Đồng	1.965.639.752	
4	Thù lao BKS 1% LNST	Đồng	655.213.250	
5	Quỹ Đầu tư - Phát triển 10% LNST	Đồng	6.552.132.508	
6	Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi 5% LNST	Đồng	3.276.066.254	
7	Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	Đồng	903.453.636	

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 4:** Kế hoạch SXKD, đầu tư XDCC và Phương án phân phối kết quả SXKD năm 2022 (Kèm theo báo cáo của HĐQT) với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

a/ Kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB năm 2022

STT	Nội dung/Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Doanh thu BH & CCDV	Đồng	140.000.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	82.000.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	65.600.000.000	
4	Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	Đồng	40.805.402.000	

b/ Kế hoạch phân phối kết quả SXKD năm 2022:

STT	Nội dung/Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	65.600.000.000	
2	Tỷ lệ chia cổ tức / vốn điều lệ	%	30%	
3	Thù lao HĐQT 3% LNST	Đồng	1.968.000.000	
4	Thù lao BKS 1% LNST	Đồng	656.000.000	
5	Quỹ đầu tư phát triển 10% LNST	Đồng	6.560.000.000	
6	Quỹ khen thưởng - Phúc lợi 5%	Đồng	3.280.000.000	



- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 5:** Tăng 5% vốn điều lệ đang lưu hành bằng phương pháp Phát hành cổ phiếu lựa chọn cho người lao động trong công ty - ESOP năm 2022 và ủy quyền cho Ban Tổng Giám thực hiện ( kèm theo tài liệu, tờ trình đã trình bày tại Đại hội) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần An Bình.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (mười ngàn) đồng / cổ phiếu.
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.756.250 cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.756.250 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: không.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 137.812 cổ phiếu.
8. Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 (mười ngàn) đồng / cổ phiếu.
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.378.120.000 (Một tỷ ba trăm bảy mươi tám triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).
10. Tỷ lệ phát hành: 5% (số lượng CP dự kiến phát hành/số lượng CP đang lưu hành)
11. Nguồn vốn:

STT	Nội dung/từ quỹ	Tỷ lệ %	ĐVT	Số tiền	Phụ ghi
1	Quỹ đầu tư – phát triển	20%	Đồng	275.624.000	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20%	Đồng	275.624.000	
3	Tiền mua cổ phiếu của CB-CNV	60%	Đồng	826.872.000	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>100%</b>		<b>1.378.120.000</b>	

12. Đối tượng phát hành: Cán bộ quản lý đang làm việc trực tiếp tại Công ty mà Ban Tổng Giám đốc đánh giá là có đóng góp tích cực, hiệu quả trong quá trình hoạt động SXKD của công ty.

13. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2022.

14. Ủy quyền: Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện các việc sau:

- Quyết định danh sách cán bộ quản lý Công ty được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng cán bộ quản lý;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2022) đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần An Bình.
- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành là: 76,25%.

**Điều 7:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao cho Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty cổ phần An Bình thông qua toàn văn tại Đại hội./.

**Điều 8:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2022. *anh*

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Phòng kế toán;
- Lưu văn thư;
- Các cổ đông.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN THẾ HÒA

